

Bản án số: 23 /2024/HSST
Ngày 20/8/ 2024

**NHÂN DAH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CỬA L – TỈNH NGHỆ A**

THành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Thê LA
- *Các hội thẩm nhân dân:* 1. Nguyễn Thị Phương
2. Lê Thị ThAh Mai
- *Thư ký phiên tòa:* Bà PhA Thị Thúy Lợi – Thư ký tòa án nhân dân Thị xã Cửa L - Nghệ A
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Cửa L tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Châu - Kiểm sát viên .

Ngày 20 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thị xã Cửa L xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 22 /2024/TLST - HS ngày 02 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2024/QĐXXST – HS ngày 5 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đậu Văn Th**, Tên gọi khác: Không, Giới tính: Nam.

Ngày tháng năm sinh: 27/5/1992.

Nơi sinh: PH Nghi T , thị xã Cửa L, Nghệ A.

Nơi cư trú: Khối 1, pH Nghi T , thị xã Cửa L, tỉnh Nghệ A.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Trình độ học vấn: Lớp 8/12.

Họ tên cha: Đậu Văn H, sinh năm 1968.

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Họ và tên mẹ: Phùng Thị H, sinh năm 1968.

Nghề nghiệp: Lao động tự do,

Ah, chị em ruột: Có 04 người, bị cáo là con thứ 02 trong gia đình.

Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền sự, Tiền án: Không

Nhân thân

Ngày 16/8/2013, bị Tòa án nhân dân thị xã Cửa L xử phạt 24 tháng tù về tội “*Gây rối trật tự công cộng*” theo bản án số 28/2013/HSST. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, ngày 12/12/2013, Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ A xét xử phúc

thẩm không chấp nhận kháng cáo, buộc bị cáo phải chấp Hnh 24 tháng tù theo bản án số 191/2013/HSPT, đã chấp Hnh xong hình phạt tù ngày 01/12/2015, chấp Hnh xong án phí sơ thẩm và án phí phúc thẩm ngày 07/01/2014.

Ngày 24/10/2018, bị Tòa án nhân dân thị xã Cửa L áp dụng biện pháp xử lý Hnh chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 15 tháng theo Quyết định số 29/2018/QĐ-TA, Bị cáo đã chấp Hnh xong ngày 11/11/2019.

Bị cáo Đậu Văn Th bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/6/2024 cho đến nay tại NH tạm giữ Công A thị xã Cửa L, tỉnh Nghệ A. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 40 phút ngày 02/6/2024, Đậu Văn Th đAg ở NH thì lên cơn nghiện nên sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE X, màu trắng do Th mượn trước đó của em trai là Đậu Văn Hưng, sinh năm 2009, trú tại Khối 1, pH Nghi T, thị xã Cửa L rồi lắp sim số 0566284079 của mình vào và gọi đến số điện thoại 0961633303 của một người đàn ông tên T (tH gọi là T Thiện) ở xã Nghi QuAg, huyện Nghi Lộc (Th không biết họ, tên và địa chỉ cụ thể của T) hỏi mua 1.400.000đ ma túy đá để sử dụng, T đồng ý và hẹn Th ở bờ kè thuộc khối 6, pH Nghi T, thị xã Cửa L. Th đi bộ ra điểm hẹn gặp và đưa cho T 1.400.000 đồng, T cầm tiền rồi nói Th đứng chờ. Khoảng 10 phút sau, T gọi điện cho Th nói đến chân cột điện cạnh quỹ tín dụng pH Nghi T để lấy ma túy. Th đến chân cột điện, dùng tay trái cầm 01 gói giấy màu vàng như T mô tả rồi đi về. Khoảng 22 giờ 20 phút cùng ngày, khi về đến ngã ba Cánh Cửa L thuộc khối 2, pH Nghi T, thị xã Cửa L thì bị lực lượng thuộc Đoàn đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 2 - Bộ Tư lệnh Cảnh sát biển phát hiện bắt quả tAg.

Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 03/6/2024, của Đoàn đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 2 - Bộ Tư lệnh Cảnh sát biển xác định: Khối lượng chất tinh thể màu trắng thu giữ của Đậu Văn Th (sau khi loại bỏ bao bì) là 0,48 gam (không phẩy bốn mươi tam gam).

Kết luận giám định số 602/KL-KTHS (Đ2-MT), ngày 06/6/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự công A tỉnh Nghệ A kết luận: Mẫu chất tinh thể màu trắng thu giữ của Đậu Văn Th gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,48g (không phẩy bốn mươi tám gam).

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) gói giấy màu vàng, bên trong gói giấy màu vàng là gói giấy ni lông trong suốt, trong gói giấy ni lông là chất tinh thể màu trắng có khối lượng là 0,48gam (không phẩy bốn mươi tám gam), đã lấy 0,26g (không phẩy hai mươi sáu gam) làm mẫu giám định, vật chứng còn lại 0,22g (không phẩy hai mươi hai gam).

- 01 (một) sim điện thoại số 0566284079 Đậu Văn Th sử dụng để liên lạc mua ma túy.

Tại bản cáo trạng số 22/CT – VKS - CL ngày 01 tháng 8 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Cửa L đã truy tố Đậu Văn Th về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND Thị xã Cửa L vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, khoản 1; 2 Điều 51. Điều 38 BLHS.

Xử phạt bị cáo: mức hình phạt từ 15 đến 18 tháng tù và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy còn lại và các bao bì niêm phong bA đầu và 01 sim điện thoại thu giữ của bị cáo.

Qua xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo khai nhận Hnh vi phạm tội đúng như bản Cáo trạng đã nêu và xin được hưởng sự khoA hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trAh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các Hnh vi, quyết định tố tụng:

Các Hnh vi, quyết định tố tụng của cơ quA điều tra công A thị xã Cửa L, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cửa L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về Hnh vi, quyết định của cơ quA tiến Hnh tố tụng, người tiến Hnh tố tụng. Do đó, các Hnh vi, các quyết định của cơ quA tiến Hnh tố tụng, người tiến Hnh tố tụng đều được thực hiện hợp pháp.

[2]. Về căn cứ xác định Hnh vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Đậu Văn Th hoàn toàn thừa nhận Hnh vi phạm tội của bị cáo. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tAg, cũng như các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án nên đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 22 giờ 20 phút ngày 02/6/2024, tại khu vực ngã ba Cánh Cửa L thuộc khối 2, pH Nghi T , thị xã Cửa L; Đậu Văn Th đAg có Hnh vi tàng trữ trái phép 0,48g (không phải bốn mươi tám gam) ma túy loại Methamphetamine để sử dụng thì bị Đoàn đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 2 - Bộ Tư lệnh Cảnh sát biển phát hiện bắt quả tAg. Như vậy đủ cơ sở để hội đồng xét xử kết luận bị cáo Đậu Văn Th phạm tội“*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là có căn cứ.

[3]. Về tính chất vụ án: Vụ án có tính chất nghiêm trọng, Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về chất ma túy và các chất gây nghiện khác, làm mất trật tự trị An trên địa bàn thị xã. Vì vậy, việc kịp thời phát hiện, điều tra để đưa bị cáo ra xét xử là hoàn toàn cần thiết và đúng quy định của pháp luật.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải về Hành vi phạm tội của mình. Gia đình bị cáo có ông Bác là liệt sỹ và được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng ba. Do đó cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1; 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào. Bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 16/8/2013, bị Tòa án nhân dân thị xã Cửa L xử phạt 24 tháng tù về tội “*Gây rối trật tự công cộng*” theo bản án số 28/2013/HSST. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, ngày 12/12/2013, Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ A xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo, buộc bị cáo phải chấp hành 24 tháng tù theo bản án số 191/2013/HSPT, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/12/2015, chấp hành xong án phí sơ thẩm và án phí phúc thẩm ngày 07/01/2014.

Ngày 24/10/2018, bị Tòa án nhân dân thị xã Cửa L áp dụng biện pháp xử lý Hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 15 tháng theo Quyết định số 29/2018/QĐ-TA, Bị cáo đã chấp hành xong ngày 11/11/2019.

Do vậy cần lên cho bị cáo một mức án đủ nghiêm, tương xứng với Hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Xét bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng. Do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[5]. Trong vụ án: - Đối với người đàn ông tên T ở xã Nghi QuA, huyện Nghi Lộc, có số điện thoại là 0961633303 đã bán ma túy cho Th, nhưng Th không biết họ tên địa chỉ cụ thể; cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa làm rõ được, khi nào làm rõ được sẽ xử lý sau.

- Đối với Đậu Văn Hưng chủ sở hữu chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE X màu trắng, số Imai: 354864090466542; vào tối ngày 02/6/2024, trước lúc đi học thêm, Hưng cho Th mượn để sử dụng, sau đó Th sử dụng liên lạc mua ma túy thì Hưng không biết nên cơ quan điều tra trả lại điện thoại và không xử lý đối với Đậu Văn Hưng là phù hợp.

[6]. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: - 01 phong bì thư kích thước (18 x 10)cm, có in chữ Đoàn đặc nhiệm PCTP ma túy số 2- Cảnh sát biển, được niêm phong theo luật định. Bên trong phong bì chứa chất tinh thể màu trắng là số ma túy còn lại của Đậu Văn Th sau khi trích mẫu gửi giám định (Được bỏ vào bao ni lông trong suốt) và các vỏ bao bì đầu sau khi mở niêm phong xác định khối lượng ma túy.

- 01(Một)sim điện thoại số thuê bao 0566 284 079. Trên bề mặt sim có hai dãy số: 8984050923 và số 1722054368.

(Vật chứng hiện đAg lưu tại kho chi cục Thi Hình án dân sự Thị xã Cửa L theo biên bản giao nhận ngày 01/8/2024).

[7]. Về án phí: Bị cáo Đậu Văn Th phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1; 2 Điều 51, Điều 38 BLHS.

Xử phạt bị cáo Đậu Văn Th 01 (Một) năm 6 (Sáu) tháng tù về tội “

Tàng trữ trái phép chất ma túy”.Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo (ngày 03/6/2024).

Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy: - 01 phong bì thư kích thước(18 x10)cm, có in chữ Đoàn đặc nhiệm PCTP ma túy số 2- Cảnh sát biển, được niêm phong theo luật định. Bên trong phong bì chứa chất tinh thể màu trắng là số ma túy còn lại của Đậu Văn Th sau khi trích mẫu gửi giám định (Được bỏ vào bao ni lông trong suốt) và các vỏ bao bA đầu sau khi mở niêm phong xác định khối lượng ma túy.

- 01(Một) sim điện thoại số thuê bao 0566 284 079. Trên bề mặt sim có hai dãy số: 8984050923 và số 1722054368.

(Vật chứng hiện đAg lưu tại kho chi cục Thi Hình án dân sự Thị xã Cửa L theo biên bản giao nhận ngày 01/8/2024).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS, tại khoản 1 phần I mục A dAh mục án phí, lệ phí theo nghị định số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016, buộc bị cáo Đậu Văn Th phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Thị xã Cửa L;
- Công A Thị xã Cửa L;
- Chi cục THA Dân sự TX. Cửa L;
- TAD tỉnh Nghệ A;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thế LA